

QUYẾT ĐỊNH

CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ SỐ 100/2009/QĐ-TTg NGÀY 30 THÁNG 07 NĂM 2009 VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA KHU PHI THU QUAN TRONG KHU KINH TẾ, KHU KINH TẾ CẢ KHU

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điểm 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của khu phi thuế quan trong khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu.

Điểm 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2009.

Điểm 3. Các Bộ trưởng, Thủ tướng cơ quan ngang Bộ, Thủ tướng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng Ban Quản lý các khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Vi t b i Th t ng chính ph

Th năm, 30 Tháng 7 2009 00:00 - L n c p nh t cu i Th b y, 15 Tháng 8 2009 13:35

KT. TH T NG

PHÓ TH T NG

Hoàng Trung Hi

QUY CH

**HO T Đ NG C A KHU PHI THU QUAN
TRONG KHU KINH T , KHU KINH T C A KH U**

*(Ban hành kèm theo Quy t đ nh s 100/2009/QĐ-TTg
ngày 30 tháng 7 năm 2009 c a Th t ng Chính ph)*

Ch ng l

QUY Đ NH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về các hoạt động của khu phi thuế quan trong khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu.
2. Đối tượng áp dụng của Quy chế này bao gồm: cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thương mại, đầu tư, sản xuất và các hoạt động kinh doanh khác trong khu phi thuế quan.
3. Quy chế này không áp dụng đối với khu phi thuế quan là khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bãi thuế, kho ngoại quan, Khu kinh tế - thương mại đặc biệt Lào Bão, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khu phi thuế quan là khu vực địa lý có ranh giới xác định, được ngăn cách với lãnh thổ bên ngoài bằng hàng rào cứng, có cổng và cửa ra vào vào bãi đỗ m đi u ki n cho số ki m soát của cơ quan Hải quan và các cơ quan chức năng có liên quan, có cơ quan Hải quan giám sát, kiểm tra hàng hóa và phòng ngừa ti n ra vào khu.
2. Khu phi thuế quan thuộc khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu bao gồm: khu bãi thuế, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại công nghiệp, khu thương mại tự do và các khu có tên gọi khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

3. Nội dung là phần lãnh thổ Việt Nam bên ngoài khu phi thuế quan.

Điều 3. Ranh giới địa lý của khu phi thuế quan

Ranh giới địa lý của khu phi thuế quan được xác định trong Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, khu kinh tế của khu do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Các hoạt động trong khu phi thuế quan

1. Trong khu phi thuế quan có các hoạt động:

a. Các hoạt động thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ và các hoạt động khác quy định tại Luật Thương mại;

b. Sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp, chế biến hàng hóa.

2. Các hoạt động quy định tại khoản 1 điều này phải tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan của Việt Nam về hàng hóa, dịch vụ, chứng kinh doanh, hợp chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện.

Điều 5. Điều kiện được phép hoạt động trong khu phi thuế quan

Các điều kiện hoạt động trong khu phi thuế quan (sau đây gọi chung là doanh nghiệp phi thuế quan) bao gồm:

- Thủ tịch nhân Việt Nam;

- Chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nhân Việt Nam;

- Chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nhân nước ngoài tại Việt Nam;

- Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Chương II

CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI ĐỐI VỚI KHU PHI THUẾ QUAN

Điều 6. Quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu phi thuế quan với nội địa

1. Quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu phi thuế quan với nội địa là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu theo các quy định của pháp luật Việt Nam và hải quan, thuế và xuất khẩu, nhập khẩu.

2. Doanh nghiệp khu phi thuế quan được mua văn phòng phẩm, công cụ, thiết bị, hàng tiêu dùng từ nội địa Việt Nam để phục vụ cho điểu hành bằng máy văn phòng và sinh hoạt cá nhân, công nhân làm việc tại doanh nghiệp. Doanh nghiệp khu phi thuế quan được mua sắm thiết bị, công cụ, hàng tiêu dùng không thuộc diện xuất khẩu, nhập khẩu và hải quan đối với những loại hàng hóa này.

Điều 7. Việc chuyển hàng hóa

Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vận chuyển vào, ra khu phi thuế quan phải chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan Hải quan theo quy định của Luật Hải quan và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Hàng hóa trưng bày, triển lãm, lưu kho, lưu bãi

Hàng hóa trưng bày, triển lãm, lưu kho, lưu bãi tại khu phi thuế quan không bị hạn chế về số lượng và thời gian lưu giữ.

Điều 9. Xuất khẩu, nhập khẩu tại khu phi thuế quan

1. Đ i t ng ho t đ ng trong khu phi thu quan đ c xu t kh u, nh p kh u các lo i hàng hóa, tr c các hàng hóa thu c Danh m c hàng hóa c m xu t kh u, c m nh p kh u, t m ng ng xu t kh u, t m ng ng nh p kh u theo quy đ nh c a pháp lu t Vi t Nam.

2. Vi c xu t kh u, nh p kh u hàng hóa thu c Danh m c hàng hóa xu t nh p kh u theo gi y phép, Danh m c hàng hóa xu t kh u, nh p kh u có đ i u ki n, hàng hóa h n ch kinh doanh đ c th c hi n theo các quy đ nh c a pháp lu t Vi t Nam.

Đ i u 10. T m nh p tái xu t, t m xu t tái nh p, chuy n kh u, gia công, quá c nh t i khu phi thu quan

1. Hàng hóa t m nh p tái xu t, t m xu t tái nh p, gia công, quá c nh t i khu phi thu quan ph i tuân th các quy đ nh c a pháp lu t Vi t Nam và các Đ i u c qu c t mà Vi t Nam đã ký k t ho c gia nh p.

2. Hàng hóa ch đ c kinh doanh theo hình th c chuy n kh u t i khu phi thu quan có g n v i c ng bi n.

Đ i u 11. Các ho t đ ng th ng m i khác

Các ho t đ ng th ng m i khác đ c th c hi n theo quy đ nh c a Lu t Th ng m i và các văn b n pháp lu t có liên quan.

Ch ng III

C TRÚ VÀ QU N LÝ VI C RA VÀO KHU PHI THU QUAN

Đ i u 12. C trú trong khu phi thu quan

Trong khu phi thu quan không có dân c (k c ng i n c ngoài) th ng trú ho c t m trú tr tr ng h p cán b , công nhân viên c a doanh nghi p khu phi thu quan đ c t m trú qua đ m vì ph i làm vi c t i khu phi thu quan và ph i đ c phép c a Ban Qu n lý khu kinh t , khu kinh t c a kh u.

Đ i u 13. Qu n lý vi c ra, vào khu phi thu quan

1. Cán b , công nhân viên c a doanh nghi p khu phi thu quan và đ i tác, khách m i c a doanh nghi p khu phi thu quan đ c ra vào khu phi thu quan.

2. Khách tham quan, du l ch trong n c và ngoài n c, các cá nhân t ch c khác không ph i là nh ng đ i t ng quy đ nh t i kho n 1 Đ i u này đ c ra vào khu phi thu quan đ tham d các h t đ ng tri n lãm, gi i thi u, tr ng bày s n ph m và mua bán hàng hóa.

3. Vi c ra, vào khu phi thu quan ph i tuân th nh ng quy đ nh c a Ban Qu n lý khu kinh t , khu kinh t c a kh u và các c quan ch c năng liên quan. Ban Qu n lý khu kinh t , khu kinh t

của khu phi tập thuế và các cơ quan chức năng liên quan ban hành quy định quản lý ra vào, đi lại và các sinh hoạt khác trong khu phi thuế quan.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Các khu bảo tồn, khu kinh tế thương mại, khu thương mại - công nghiệp, khu thương mại tự do và các khu có tên gọi khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu thông quan nhập áp dụng theo các quy định của Quy chế này, trừ các khu quy định tại khoản 3 Điều 1 của Quy chế này.

2. Các chính sách ưu đãi thuế và các ưu đãi khác đối với khu phi thuế quan trong khu kinh tế, khu kinh tế của khu tự do theo Nghị định số 29/2008/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14 tháng 3 năm 2008 quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế, Quyết định số 33/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 02 tháng 3 năm 2009 ban hành chế độ, chính sách tài chính đối với khu kinh tế của khu và các quy định khác của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

Viết bởi Thủ tướng chính phủ

Thứ năm, 30 Tháng 7 2009 00:00 - Lần cập nhật cuối: Thứ bảy, 15 Tháng 8 2009 13:35

KT. THỦ TƯỚNG

PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải